Họ và tên:

# ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 1 MÔN TOÁN – ĐỀ SỐ 11

1. Số 703 đọc là:

A. Bảy trăm linh ba.  B. Bảy mươi ba  C. Bảy trăm ba.

2. Đồng hồ chỉ mấy giờ?



A. 17 giờ 50 phút.

B. 18 giờ 50 phút

C. 19 giờ 50 phút.

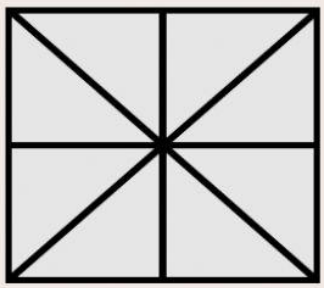
3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm? 8hm 4dam = ..... dam

A. 12  B. 84  C. 804

4. Có 64 viên bi, chia đều vào 4 hộp. Hỏi mỗi hộp có bao nhiêu viên bi?

A. 16 viên bi.  B. 18 viên bi.  C. 20 viên bi.

5. Trong hình bên có tất cả bao nhiêu hình vuông?

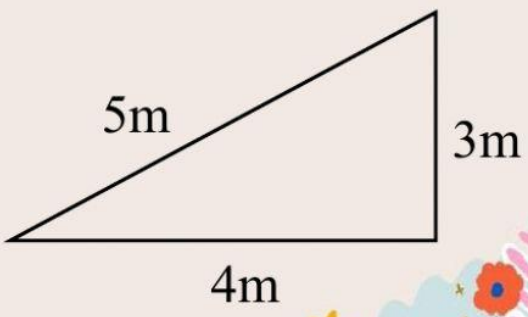


A. Có 4 hình vuông.

B. Có 5 hình vuông.

C. Có 6 hình vuông.

6. Chu vi tam giác ABC là:




A. 12 m.

B. 12 cm.

C. 12 dm.

LIVEWORKSHEETS
LIVEWORKSHEETS

## 1. Tính:

$$\begin{array}{r} 836 \\ +\ 28 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 774 \\ -\ 319 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 280 \\ \times\ 3 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r|l} 720 & 9 \\ \hline & \\ \hline & \\ \hline \end{array}$$

## 2a. Tìm x:

$114 + x = 379$

$x =$

$x =$

## 2b. Tính:

$23 + 8 \times 10$

$=$

$=$

## 3. Can thứ nhất có 18 lít dầu. Can thứ hai đựng số lít dầu gấp 3 lần can thứ nhất. Hỏi cả hai can đựng được tất cả bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

## 4. Điền số thích hợp vào ô trống:

$$\begin{array}{r} \square\square 2 \\ +\ 16\square \\ \hline 271 \end{array}$$

LIVEWORKSHEETS
LIVEWORKSHEETS